

## NHÁNH 1: BÉ YÊU BIỂN

Thứ hai, ngày 27 tháng 04 năm 2026

Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: Dạy kỹ năng ca hát “cùng nhún nhảy”

Nghe hát: Bé yêu biển lắm

Trò chơi âm nhạc: tai ai tinh

Lĩnh vực phát triển: tình cảm kỹ năng xã hội –Thẩm mỹ

### 1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhớ tên, bài hát, tên tác giả bài hát
- Trẻ bước đầu làm quen với giai điệu bài hát,
- Rèn cho trẻ kỹ năng hát to, rõ lời hát đúng giai điệu bài hát ,biết thực hiện một số động tác đơn theo nhạc (vỗ tay, đung đưa người, lắc đầu,..)
- Rèn phát triển tai nghe cho trẻ qua trò chơi âm nhạc “tai ai tinh”
- Trẻ hứng thú khi tham gia trò chơi âm nhạc “tai ai tinh”

### 2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Nhạc bài hát: “ cùng nhún nhảy” “bé yêu biển lắm ”
- Xắc xô, thanh la, trống, mõ,...Mũ chóp kín

### 3. Tiến hành hoạt động:

#### \* Ổn định gây hứng thú

- Cô và trẻ cùng hát vận động theo nhạc bài “baby shark”
- Cô trò chuyện cùng trẻ :
  - + Các con vừa làm con gì đấy?
  - + Con cá mập nó sống ở đâu?

#### a. Hoạt động 1: Dạy kỹ năng ca hát “cùng nhún nhảy”

- Cô giới thiệu bài hát “ cùng nhún nhảy” nhạc nước ngoài
- Cô hát cho trẻ nghe: Lần 1: Cô hát bài hát ko kết hợp nhạc
- Lần 2-3: Cô hát bài hát kết hợp nhạc
- Cô giảng nội dung bài hát : bài hát có giai điệu vui nhộn nói về vẻ đẹp của biển khơi, khi con người đến với biển sẽ hòa mình vào biển bằng những điệu nhảy thật là đẹp và sôi động
- Luyện trẻ: cô cả lớp hát 2-3 lần. Cô động viên trẻ hát to, rõ lời, hát đúng nhạc
- + Tổ ( 3 tổ):
- + Nhóm ( 2 nhóm):
- + Cá nhân ( từ 3-4 trẻ )
- Cô nhận xét, khuyến khích, động viên trẻ tích cực hát to, đúng nhạc
- Cô cho cả lớp đứng lên hát và vận động theo giai điệu của bài hát

### **b. Hoạt động 2: Nghe hát “bé yêu biển lắm”**

- Cô giới thiệu về bài hát “bé yêu biển lắm” sáng tác Vũ Hoàng
- Cô hát 2 lần kết hợp cùng đàn. Hỏi trẻ tên bài hát
- Cô giảng nội dung bài hát: Thể hiện cảm xúc yêu mến nồng nàn của em bé dành cho biển cả bao la. Miêu tả hình ảnh em bé mang những món quà nhỏ ra tặng biển và trò chuyện với sóng, cát như những người bạn. Khắc họa hình ảnh biển xanh, cát trắng và tiếng sóng vỗ rì rào đầy sức sống.
- Lần 3 : cô cho trẻ xem clip bài hát trên màn hình trẻ có thể lên hưởng ứng theo bài hát.
- Cô động viên trẻ thể hiện nhún nhảy, vỗ tay theo giao điệu bài hát

### **c. Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc “tai ai tinh”**

- Cô nói tên trò chơi "tai ai tinh"
- Cô giới thiệu cách chơi: cô mời một trẻ lên đội mũ chóp kín, cô gõ dụng cụ âm nhạc, trẻ đội mũ nói tên nhạc cụ cô đang gõ

- Cô nói luật chơi: nếu bạn đội mũ chóp kín đoán đúng tên đôi vai chơi
- Cô hướng dẫn và chơi cùng trẻ. Trẻ chơi 2 - 3 lần. Cô động viên trẻ chơi. Cô nhận xét trẻ chơi và khen ngợi trẻ

\* **Kết thúc:** Cô và trẻ cùng cất đồ dùng

#### **4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết**

##### **a. Tình huống phát sinh**

- Trong giờ hoạt động chơi tập: Trẻ sợ hãi không dám đội mũ chóp kín trong trò chơi "Tai ai tinh"
- Lý do: Một số trẻ ở tuổi này có tâm lý sợ bóng tối hoặc sợ cảm giác bị che khuất tầm mắt, khiến trẻ cảm thấy không an toàn.

##### **b Phương án giải quyết:**

- Không ép trẻ phải đội mũ ngay. Cô có thể thay thế mũ chóp kín bằng cách cho trẻ lấy tay che mắt hoặc cô dùng một tấm vải mỏng màu sắc xinh xắn che nhẹ nhàng.

- Cô hoặc một bạn mạnh dạn chơi mẫu trước, vừa chơi vừa cười đùa vui vẻ để tạo không khí thoải mái.
- Nếu trẻ vẫn sợ, cô cho trẻ đứng quay lưng lại với phía nhạc cụ thay vì đội mũ để trẻ vẫn tham gia được trò chơi.

#### **5. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

##### **a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

##### **b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

##### **c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ**

*Thứ ba, ngày 28 tháng 04 năm 2026*

**Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: Thơ “biển xanh ”**  
**Lĩnh vực phát triển: ngôn ngữ**

**1. Mục đích – yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên bài thơ “biển xanh”
- Trẻ bước đầu hiểu làm quen với nội dung bài thơ, đọc được cùng cô bài thơ và thuộc 2-3 câu cuối bài thơ
- Trẻ nói được một số từ đơn giản : biển xanh, cát, nhà, đồ hàng, thuyền, vui chơi
- Rèn cho trẻ kỹ năng trả lời câu hỏi, đọc to, rõ ràng
- Trẻ chăm chú thích nghe cô đọc thơ
- Cô giáo dục trẻ yêu biển, khi đi tắm biển không được vứt rác xuống biển

**2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:**

- Tranh vẽ theo nội dung bài thơ
- Video bài thơ

**3. Tiến hành hoạt động:**

**\* ổn định- gây hứng thú**

- Cô và trẻ hát vận động theo giai điệu bài hát “bé yêu biển” Cô trò chuyện cùng trẻ

+ Con có thích đi tắm biển không? Vì sao

+ Mùa nào thì chúng ta đi tắm biển?

**a. Hoạt động 2: Dạy trẻ đọc thơ “Biển xanh ”**

- Cô giới thiệu bài thơ: “biển xanh”. Thơ suu tầm
- Cô đọc thơ 3 lần

- + Lần 1: Kết hợp tranh minh họa nội dung bài thơ.
- + Lần 2 +3: cô cho trẻ xem video
- Cô hỏi trẻ tên bài thơ
- Cô giảng giải nội dung bài thơ. Bài thơ nói về những hình ảnh hồn nhiên, giản dị của trẻ em khi chơi đùa bên bờ biển, tận dụng những vật dụng thiên nhiên như vỏ sò, lá khô và cát để tạo nên thế giới trò chơi thú vị của riêng mình.
- Cô cho cả lớp đọc 2-3 lần, cô chú ý sửa sai cho trẻ.
- Cô dạy trẻ đọc thơ dưới các hình thức:
  - + Tổ (đọc dưới nhiều hình thức (thi đua 3 tổ)
  - + Nhóm (3-4 trẻ một nhóm)
  - + Cá nhân (2-3 trẻ lần lượt lên đọc)
- Cô động viên, khuyến khích trẻ đọc.

### **b. Hoạt động 3: Đàm thoại nội dung bài thơ.**

- Cô và trẻ cùng đàm thoại nội dung bài thơ :

- + Bài thơ tên gì ?
- + Bé chơi xây gì trên cát?
- + Bé dùng vỏ gì làm đồ hàng?
- + Lá khô làm cái gì?
- + Trẻ con làm gì trên bãi biển?

- Mỗi câu hỏi cô hỏi 2-3 trẻ trả lời (Cô thay đổi hình thức câu hỏi. Cô chú ý sửa sai, động viên khuyến khích trẻ.
- Cô giáo dục trẻ : yêu biển, khi đi tắm biển không được vứt rác xuống biển

\* **Kết thúc:** trẻ thu dọn đồ dùng

#### **4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết**

##### **a. Tình huống phát sinh**

- Giờ hoạt động chơi tập: trẻ chưa tích cực đọc thơ cùng cô

- Lý do: Trẻ 18-24 tháng đang trong giai đoạn "thụ nhận" ngôn ngữ. Nhiều trẻ hiểu nhưng chưa tự tin phát âm hoặc chưa biết cách phối hợp nhịp điệu.

##### **b Phương án giải quyết:**

- Cô không gây áp lực bắt trẻ phải đọc đúng.

- Sử dụng lời khen ngợi, vỗ tay hoặc tặng sticker sau mỗi lần trẻ bập bẹ được một từ để khích lệ trẻ.

#### **5. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

##### **a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

##### **b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

##### **c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ**

**TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT**  
Được tải về từ hệ thống edoc.edu.vn lúc 15:16 20/04/2026  
bởi Nguyễn Thị Thu Huyền (c0sc\_huyenmtt) – Trường Mầm non Sơn Ca

*Thứ tư, ngày 29 tháng 4 năm 2026*

**Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: trò chuyện với trẻ về biển**  
**Lĩnh vực phát triển: nhận thức**

**1. Mục đích – yêu cầu**

- Trẻ bước đầu nhận biết gọi được tên gọi của “biển”
- Trẻ bước đầu nhận biết được nước biển có màu xanh, dưới biển có một số con vật sống quen thuộc (tôm, cua, cá, ốc, ngao, ....), trên mặt biển có tàu, thuyền chạy
- Trẻ nói được một số từ đơn giản : biển, màu xanh, tôm, cá, cua
- Trẻ hứng thú khi tham gia trò chơi
- Cô giáo dục trẻ yêu biển không xả rác xuống biển

**2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:**

- Nhạc bài hát: bé yêu biển lắm
- Video về biển

**3. Tiến hành hoạt động:**

**\* Ổn định gây hứng thú**

- Cô và trẻ hát bài “bé yêu biển lắm”
- + Các con hát bài gì?
- + Các con đã được bố mẹ cho đi biển chơi chưa?
- + Con được đi tắm biển chưa? Con hay tắm ở đâu? ( cát cò, Tùng thu)

**a. Hoạt động 1: trò chuyện với trẻ về “biển”**

- Cô cho trẻ xem video về biển
- + Đây là gì?

- + Nước biển có màu gì?
- Cô cho trẻ xem hình ảnh sóng biển
- + Đây là hiện tượng gì của biển?
- Cô giới thiệu cho trẻ biết đây gọi là “sóng”
- + Trên biển có cái gì đang chạy đây?
- + ở biển con những con gì?
- Cô cho trẻ xem video hình ảnh một số con vật sống dưới biển
- + Đây là con gì?
- + Trên bãi biển mọi người đang làm gì?
- + Các con có thích được đi tắm biển không?
- Cô khái quát lại các ý kiến của trẻ.
- Cô giáo dục trẻ yêu biển, không được vứt rác xuống biển
- Cô cho trẻ chơi trò chơi “sóng to, sóng nhỏ”

## **b. Hoạt động 2: Ôn luyện- củng cố**

### **\* Trò chơi “Món quà của biển”**

- Cô cho trẻ quan sát chiếc vòng làm bằng ốc và vỏ ngao, sò
- + Đây là cái gì?
- + Vòng được làm từ cái gì đây?
- Cô gọi một trẻ lên tặng vòng cho trẻ
- + Các con thấy bạn đeo vòng có đẹp không?
- + Các con có thích một chiếc vòng đẹp không?
- Cô cho trẻ đi lấy đồ về khâu vòng từ vỏ ốc và ngao, sò

- Trẻ chơi xoay vòng theo nhóm
- Cô quan sát động viên trẻ hoàn thành vòng của mình
- \* **Kết thúc:** Cô cho trẻ đeo vòng chụp ảnh làm kỷ niệm

#### **4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết**

##### ***a Tình huống phát sinh:***

- Trẻ còn nhút nhát, không dám trả lời hoặc chỉ nói được từ chưa rõ.

##### ***b. Phương án giải quyết:***

- Cô nhẹ nhàng đến gần, khích lệ và đặt câu hỏi gợi mở đơn giản (ví dụ: "Con cá đâu?", "Cá đây này"). Cô nói mẫu chậm, rõ ràng nhiều lần để trẻ bắt chước theo các từ: "Biển", "Cá", "Xanh".

#### **5. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

##### ***a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

##### ***b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

##### ***c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

**TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT**  
Được tải về từ hệ thống edoc.edu.vn lúc 15:16 22/04/2026  
bởi Nguyễn Thị Thu Huyền (cusc\_huyenmtt) – Trường Mầm non Sơn Ca

*Thứ năm, ngày 30 tháng 4 năm 2026*

**Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: Bé tập rót nước**  
**Lĩnh vực phát triển: thể chất**

**1. Mục đích - yêu cầu**

**- Trẻ nói được tên vận động**

**- Trẻ biết cầm bình rót nước vào cốc**

- Trẻ ước đầu làm quen với kỹ năng rót nước : Tay phải cầm quai bình nước, tay trái đỡ bình. Khi rót bình để nghiêng, rót 1 lượng nước vừa đủ không làm cho nước tràn ra ngoài

- Rèn cho trẻ sự khéo léo khi thực hiện kỹ năng tự rót nước.

- Trẻ hứng thú, tự tin khi tham gia hoạt động

**2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:**

- 1 bình nước, 1 cốc, 1 khay, 1 khăn. 1 bàn.

- Trang phục gọn gàng, sạch sẽ.

- Bình nước, cốc nước. Khay đựng bình nước và khăn đủ cho trẻ hoạt động

- Bàn ghế.

**3. Tiến hành hoạt động:**

**\* Ôn định gây hứng thú**

- Cô và trẻ chơi trò chơi “Trời nắng, trời mưa”.

- Trò chuyện với trẻ:

+ Các con vừa chơi trò chơi gì?

+ Vậy các con có biết nước có từ đâu không? Nước dùng để làm gì?

- Cô trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài

### **a.Hoạt động 1:Dạy trẻ kỹ năng rót nước**

- Cô giới thiệu các đồ dùng

+ Các con nhìn xem trên đây cô đã chuẩn bị những đồ dùng gì đây?( Trẻ kể tên: Bình nước, cốc, khay, khăn)

+ Các con có biết những đồ dùng này dùng để làm không?

+ Bình nước dùng để làm gì?

+ Bên trong bình có gì?

+ Cốc dùng để làm gì?

+ Còn khay và khăn dùng để làm gì?

- Đây là những đồ dùng dùng để đựng nước và rót nước mà hôm nay cô đã chuẩn bị để dạy các con về một kỹ năng đó là kỹ năng rót nước đấy.

- Cô làm mẫu

- Và để thực hiện được kỹ năng rót nước này bây giờ cô mời các con cùng chú ý quan sát lên đây xem cô làm mẫu nhé.

+ Lần 1: Không giải thích.

+ Lần 2: Cô giải thích cho trẻ cách “Tự rót nước”.

- Để rót được cốc nước, tay phải cô cầm quai bình nước, tay trái cô đỡ bình. Khi rót bình để nghiêng, rót 1 lượng nước vừa đủ vào cốc, quan sát cốc xem nước đã gần đầy cốc chưa thì dừng lại. Rót xong cô đặt bình xuống nhẹ nhàng xuống khay và nếu như nước rót ra bàn thì cô lấy khăn lau khô để lau.

- Các con đã quan sát cô làm rồi đúng không nào.

+ Bây giờ cô xin mời một bạn lên thực hiện mẫu cho cô và các bạn cùng xem nhé.

- Lần 3: Cô gọi 1 trẻ lên thực hiện kỹ năng “Tự rót nước”.

+ Các con thấy bạn đã rót được nước chưa?

+ Nước có bị đổ ra ngoài không?

## **b.Hoạt động 2 : Trẻ thực hiện cách rót nước**

- Cô mời từng cá nhân trẻ lên thực hiện cách rót nước

+ Con đang làm gì?

+ Con đang rót nước vào đâu?

- Cô quan sát, hướng dẫn giúp đỡ trẻ thực hiện

- Giáo dục: Khi rót nước phải nhẹ nhàng, cẩn thận để không bị đổ, vỡ bình và rót lượng nước vừa đủ để không bị tràn nước ra ngoài.

## **c.Hoạt động 3 : Trò chơi ôn luyện, củng cố**

\* **Trò chơi “ai nhanh hơn”**

- Cô giới thiệu các đồ dùng của trò chơi ( cốc, bình đựng nước)

- Cô chia trẻ làm hai đội chơi : đội cốc màu đỏ và đội cốc màu xanh

- Cô nói cách chơi : nhiệm vụ của hai đội chơi trong vòng bản nhạc lên rót nước trong bình ra tất cả những cốc không để cốc nào chưa có nước đội đó chiến thắng

- Luật chơi: đội rót nước chưa hết các cốc phải chơi lại

\* **Kết thúc** : cô và trẻ thu dọn đồ dùng

## **4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết**

**a Tình huống phát sinh:**

- Giờ hoạt động chơi tập: Một số cháu chưa có kỹ năng rót nước

- Lý do: cháu độ tuổi còn nhỏ nên chưa biết cách cầm bình nước

**b. Phương án giải quyết:**

- Cô cầm tay hướng dẫn trẻ thực hiện

**5. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

*a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

*b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

**TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT**  
Được tải về từ hệ thống edoc.edu.vn lúc 15:16 23/04/2026  
bởi Nguyễn Thị Thu Huyền (c0sc\_huyenmtt) – Trường Mầm non Sơn Ca

*Thứ sáu, ngày 01 tháng 05 năm 2026*

**Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: Dán thuyền trên biển (tiết mẫu)**  
**Lĩnh vực phát triển: tình cảm kỹ năng xã hội- thẩm mỹ**

**1. Mục đích – yêu cầu**

- Trẻ nói được tên sản phẩm của mình
- Trẻ bước đầu làm quen với cách chấm hồ và phết hồ vào mặt sau của giấy
- Trẻ bước đầu biết dùng ngón tay trỏ của bàn tay phải chấm hồ, phết hồ vào mặt sau của giấy dán tạo thành con thuyền
- Rèn cho trẻ sự khéo léo của đôi bàn tay, tư thế ngồi ngay ngắn
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động của cô
- Giáo dục trẻ yêu thích sản phẩm của mình của bạn, giữ bài sạch đẹp

**2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:**

- Tranh mẫu của cô: 2 tranh ( Tranh 1: con thuyền trên biển, tranh 2: hình 2 tranh cảnh biển)
- Tranh cảnh biển đủ cho trẻ hoạt động
- giấy màu cắt hình tam giác to, nhỏ đủ cho trẻ hoạt động
- Keo, khăn lau tay
- Tranh mẫu cho trẻ quan sát tại các nhóm

**\*Ổn định tổ chức**

- Cô và trẻ cùng hát bài “em đi chơi thuyền”
- Cô trò chuyện với trẻ :
  - + Các con hát bài gì?
  - + Bài hát có những loại thuyền nào?
  - + Thuyền chạy ở đâu?

### **a. Hoạt động 1: Quan sát và đàm thoại mẫu**

- Cô cho xuất hiện tranh mẫu canht thuyền trên biển

+ Đây là bức tranh về cảnh gì?

+ Trong bức tranh con thấy cái gì?

+ Thuyền đang chạy ở đâu?

+ Có mấy con thuyền

+ Chiếc thuyền này có những bộ phận nào? ( thân thuyền, cánh buồm)

+ Thân thuyền màu gì? có dạng hình gì?

+ Cánh buồm màu gì? Hình gì?

+ Thuyền này có mấy cánh buồm?

- Cô khái quát lại các ý kiến của trẻ

### **b. Hoạt động 2: Cô làm mẫu**

- Cô cho trẻ quan sát bức tranh mặt cảnh biển chưa có thuyền

+ Để bức tranh biển đẹp hơn con muốn thêm gì vào?

- Cô hướng dẫn trẻ cách dán tia nắng mặt trời

- Cô làm mẫu 2 lần

- Lần 1: cô hướng dẫn cách dán thuyền không phân tích

- Lần 2 : cô hướng dẫn cách dán có phân tích mẫu : Cô chọn một hình tam giác to làm thân thuyền, cô lật mặt sau của giấy lên dùng ngón tay trở của bàn tay phải chấm vào hồ sau đó phết hồ vào mặt sau của giấy, khi phết chú ý phết đều hồ ra, khi đã phết hồ xong cô dán phần đã phết hồ lên giấy, tiếp theo cô chọn hình tam giác nhỏ làm cánh buồm, cô cũng phết hồ vào mặt sau của giấy sau đó dán hình tam giác nhỏ lên trên hình tam giác tạo thành thuyền buồm.

- Cô vừa làm vừa hỏi trẻ :
- + Cô đang làm gì đây?
- + Cô dùng cái gì để phết hồ?
- + Khi phết hồ cô phết như thế nào?
- + Cô dán hình tam giác to làm gì?
- + Hình tam giác nhỏ làm gì?
- Cô mời một trẻ khá lên làm cùng cô. Cô giáo dục trẻ khi làm xong lau tay vào khăn, để đồ dùng gọn gàng

### **c. Hoạt động 3: Trẻ thực hiện**

- Cô hỏi trẻ ý tưởng:
- + Con dán thân thuyền màu gì ? cán buồm màu gì?
- + Con dùng ngón tay nào để chấm hồ và phết hồ?
- Cho trẻ làm động tác mô phỏng chấm hồ, phết hồ bằng tay không. Cho trẻ lấy đồ về chỗ ngồi dán thuyền
- Cô cho trẻ ngồi theo nhóm: 5 nhóm( 5 trẻ một nhóm) mỗi nhóm cô để một tranh mẫu cho trẻ quan sát
- Cô quan sát, giúp đỡ trẻ kịp thời.
- Trong khi trẻ di màu cô mở nhạc nhẹ nhàng cho trẻ nghe

### **d. Hoạt động 4: Trưng bày sản phẩm**

- Cho trẻ mang bài lên bàn trưng bày sản phẩm
- + Tranh của con đâu?
- + Con dán cái gì?
- + Con thấy bạn nào dán thuyền đẹp?
- Cô nhận xét chung bài của trẻ, cô khen ngợi trẻ

\* **Kết thúc:** Cô và trẻ thu dọn đồ dùng

#### **4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết**

##### **a. Tình huống phát sinh**

- Trẻ dán ngược mặt (dán mặt có màu vào tranh) hoặc dán chồng chéo các hình lên nhau.
- Trẻ lúng túng không biết dán hình tam giác to hay nhỏ trước.

##### **b Phương án giải quyết:**

- Hướng dẫn trẻ đặt hình lên tranh để "ướm" thử trước khi phết hồ dán thật.
- Cô hỗ trợ trẻ cầm hình nếu tay trẻ còn run hoặc chưa định vị được vị trí dán.

#### **5. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

##### **a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

##### **b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

##### **c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ**

